

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN GÒ CÔNG TÂY  
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 31/2024/HNGĐ-ST;

Ngày: 26-01-2024.

V/v “Ly hôn”.

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG TÂY

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phan Thị Ngọc Ngân.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Trần Thu Hồng.

Bà Nguyễn Thị Nhàn.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lương Huỳnh Phúc Tài - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây tham gia phiên tòa:** không tham gia.

Ngày 26 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 385/2023/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2023 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 161/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 05/2024/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2024, của Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị **Dương Hoàng H**, sinh năm 1993.

Địa chỉ: khóm 4, thị trấn C, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- **Bị đơn:** Anh **Hồ Trọng Hữu**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: ấp T, xã L, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

(nguyên đơn xin vắng mặt; bị đơn vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* *Tại đơn xin ly hôn và trong quá trình tố tụng tại Tòa án nguyên đơn trình bày:*

Nguyên đơn và bị đơn tự nguyện tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn cùng năm 2022, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện G, tỉnh Tiền Giang. Nguyên đơn và bị đơn chung sống hạnh phúc khoảng 2 tháng thì bắt đầu xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, bị đơn không cho nguyên đơn chăm sóc cha mẹ nguyên đơn trong lúc mẹ nguyên đơn bị bệnh nặng. Khi nguyên đơn về bên nhà mẹ ruột để chăm sóc mẹ bệnh vào tháng 05/2022 thì anh chị sống ly thân luôn

cho đến nay. Nay tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn.

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu:

Về tình cảm: nguyên đơn yêu cầu ly hôn với bị đơn.

Về con chung: không có.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* Bị đơn mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt và cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn.

### **Tại phiên tòa:**

Nguyên đơn xin vắng mặt và vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Bị đơn vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng đã chấp hành theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Nguyên đơn yêu cầu ly hôn với bị đơn, yêu cầu nuôi con chung nên Hội đồng xét xử xác định đây là “Tranh chấp ly hôn” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn có nơi cư trú tại địa phương nên thuộc thẩm quyền xét xử của Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt và bị đơn đã được triệu tập xét xử hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự quyết định xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[3] Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[3.1] Về tình cảm: nguyên đơn và bị đơn chung sống với nhau và đăng ký kết hôn cùng năm 2022 tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện G, tỉnh Tiền Giang (giấy chứng nhận kết hôn số 15 ngày 15/03/2022) là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình. Nguyên đơn xin ly hôn với bị đơn với lý do **bất đồng quan điểm sống, bị đơn không cho nguyên đơn chăm sóc cha**

**mẹ của nguyên đơn** khi ốm đau nên khi nguyên đơn về nhà mẹ ruột để chăm sóc mẹ bệnh vào tháng 5/2022 thì anh chị đã sống ly thân từ thời gian đó cho đến nay mà vẫn không hàn gắn được tình cảm. Nguyên đơn xin vắng mặt và vẫn giữ yêu cầu ly hôn với bị đơn; bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa cho thấy bị đơn không có thành ý cứu vãn cuộc hôn nhân. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa nguyên đơn và bị đơn không thể hàn gắn được, đời sống chung không thể tiếp tục kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin được ly hôn của nguyên đơn là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân gia đình.

[3.2] Về con chung: không có con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3.3] Về tài sản chung: nguyên đơn không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3.4] Về nợ chung: nguyên đơn trình bày không có, nguyên đơn không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo qui định tại điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[5] Xét ý kiến và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân gia đình.

- Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

**Xử:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Dương Hoàng H.

**1.** Về tình cảm: chị Dương Hoàng H được ly hôn với anh Hồ Trọng Hữu.

**2.** Về án phí: chị Dương Hoàng H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm; được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0012586 ngày 16/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây nên chị **Hậu** đã nộp xong.

**3.** Nguyên đơn và bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh
- VKSND huyện Gò Công Tây;
- THADS huyện Gò Công Tây;
- UBND xã L, H. GCT, T. TG;
- Các đương sự;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Phan Thị Ngọc Ngân**